

TRƯỜNG MẦM NON CẦN THẠNH

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC THÁNG 02/2025 KHỐI MẦM (3-4 TUỔI)

I. MỤC TIÊU HÌNH THỨC THỰC HIỆN

1. GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN THỂ CHẤT: 3h

1.1. Trẻ thực hiện đủ các động tác trong bài tập thể dục theo hướng dẫn.

*** Sinh hoạt**

- Hô hấp: Hít vào, thở ra.
- Tay: Hai tay đưa ra phía trước, đưa lên cao.
- Lưng, bụng, lườn: Hai tay dang ngang hai bên, cúi xuống, đứng lên
- Chân: Co duỗi chân.
- Bật: Bật tại chỗ

1.2. Trẻ giữ được thăng bằng cơ thể khi thực hiện vận động

*** Sinh hoạt**

- Bật về phía trước.
- Bật liên tục qua các vòng (3 - 4 vòng)
- Đi trong đường hẹp 3m x 0,2m.

1.3. Trẻ kiểm soát được cơ thể khi thực hiện vận động.

*** Sinh hoạt**

- Đi, chạy thay đổi tốc độ theo hiệu lệnh.
- Đi, chạy thay đổi hướng theo đường đích đặt.

1.4. Trẻ thể hiện sự nhanh nhẹn, khéo léo trong thực hiện vận động và các bài tập tổng hợp.

*** Giờ học**

- Bật tiến về phía trước, ném trúng đích thẳng đứng (1h)
- Bò theo đường đích đặt (đường đích đặt có 3-4 điểm, cách nhau khoảng 2m) (1h)

*** Sinh hoạt**

- Bật tiến về phía trước, ném trúng đích thẳng đứng

*** Chủ đề**

- Trườn theo hướng thẳng (2,5x0,5m) (PTTC 3x0,5m) (1h)
- Trẻ phối hợp được các cử động của bàn tay, ngón tay và phối hợp tay- mắt thực hiện được các vận động

*** Sinh hoạt**

- Xé, dán giấy.
- Trẻ có một số hành vi tốt trong ăn uống khi được nhắc nhở.

*** Sinh hoạt**

- Nhắc nhở trẻ: Nhai kỹ khi ăn, không làm rơi vãi khi ăn, khi làm rơi thức ăn nhặt bỏ vào đĩa

- Nhắc nhở trẻ: Mời cô, mời bạn khi ăn, không nói chuyện khi ăn; ăn từ tốn..

- * Trẻ có một số hành vi tốt trong vệ sinh, phòng bệnh khi được nhắc nhở

*** Sinh hoạt**

- Đội mũ khi ra nắng, mặc quần áo vải mỏng, thoáng, hút mồ hôi, đi dép, giày khi đi học ...là thời tiết đang nóng.
- Vệ sinh răng miệng.
- Biết nói với người lớn khi bị đau, chảy máu hoặc sốt .

2. GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN NHẬN THỨC: 5h

2.1. Trẻ nhận ra một vài mối quan hệ đơn giản của sự vật, hiện tượng quen thuộc khi được hỏi.

*** Sinh hoạt**

- Mối liên hệ đơn giản giữa con vật, cây quen thuộc với môi trường sống của chúng.
- Cách chăm sóc và bảo vệ con vật, cây gần gũi.
- Trẻ làm một số thử nghiệm đơn giản với sự giúp đỡ của cô để quan sát, tìm hiểu đối tượng.

*** Sinh hoạt**

- Khám phá thử nghiệm: Sự nảy mầm của hạt lúa.
- Trẻ thể hiện một số điều quan sát được qua các hoạt động chơi, âm nhạc, tạo hình...

*** Sinh hoạt**

- Chơi đóng vai (bắt chước các hành động của những người gần gũi; Hát các bài hát về cây, con vật...; Vẽ, xé, dán, nặn con vật, cây, đồ dùng, đồ chơi, phương tiện giao thông đơn giản.
- Trẻ biết sử dụng các giác quan để xem xét, tìm hiểu đối tượng: nhìn, nghe, ngửi, sờ... để nhận ra đặc điểm nổi bật của đối tượng.

*** Chủ đề**

- Nhận biết đặc điểm nổi bật và ích lợi của con vật, cây hoa, quả quen thuộc:
 - + Một số loại quả: Xoài- đu đủ (1h)
 - + Động vật: Động vật thuộc nhóm côn trùng: Ong- bướm (1h)
 - + Thực vật: Một số loại quả (1h)

*** Sinh hoạt**

- Nhận biết đặc điểm nổi bật và ích lợi của con vật, cây, rau, hoa, quả quen thuộc
- Trẻ biết sử dụng các giác quan để xem xét, tìm hiểu đối tượng: nhìn, nghe, ngửi, sờ... để nhận ra đặc điểm nổi bật của đối tượng.

*** Sinh hoạt**

- Nhận biết đặc điểm nổi bật và ích lợi của cây xanh.
- Trẻ kể tên và nói được sản phẩm của một số nghề khi được hỏi, xem tranh.

*** Giờ học**

- Trẻ biết tên gọi, sản phẩm và ích lợi của một số nghề phổ biến: Nghề nông (1h)

*** Sinh hoạt**

- Trẻ biết tên gọi, sản phẩm và ích lợi của một số nghề phổ biến: Nghề nông
- Trẻ biết tách, gộp và đếm hai nhóm đối tượng cùng loại có tổng trong phạm vi 5. .

*** Giờ học**

- Tách, gộp hai nhóm đối tượng và đếm trong phạm vi 5 (1h) (PTCT: Tách một nhóm đối tượng có số lượng trong phạm vi 5 thành ba nhóm).

*** Sinh hoạt**

- Tách, gộp hai nhóm đối tượng và đếm:
- Tách, gộp hai nhóm đối tượng và đếm trong phạm vi 3,4.
- Tách, gộp hai nhóm đối tượng và đếm trong phạm vi 4,5.

3. GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN NGÔN NGỮ: 5h

3.1. Trẻ nghe, hiểu khi trao đổi người khác nói và trao đổi được với người đối thoại.

*** Giờ học**

- Trẻ nghe hiểu nội dung truyện kể, truyện đọc phù hợp với độ tuổi: Truyện trái cây trong vườn; Chú Đễ con (2h)

*** Sinh hoạt**

- Trẻ nghe, hiểu nội dung truyện kể truyện đọc phù hợp độ tuổi

3.2. Trẻ nghe, hiểu nội dung bài thơ, ca dao, đồng dao phù hợp độ tuổi.

*** Sinh hoạt**

- Nghe các bài hát, bài thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ, câu đố, hò, vè phù hợp độ tuổi

*** Giờ học**

- Đọc thuộc bài thơ, ca dao đồng dao: Rong và cá; Ong và bướm, quả chuối (3h)

3.3. Trẻ nói rõ các tiếng.

*** Sinh hoạt**

- Phát âm các tiếng của tiếng Việt.

3.4. Trẻ biết kể lại được những sự việc đơn giản đã diễn ra của bản thân

*** Sinh hoạt**

- Kể lại sự việc (Trò chuyện gợi hỏi để trẻ kể lại sự việc đã diễn ra hàng ngày. Hôm qua ở nhà con làm gì? Thứ bảy chủ nhật con làm gì..?)

3.5. Trẻ biết nhìn vào sách, tranh minh họa và gọi tên nhân vật trong tranh và một số điều bộ, cử chỉ đọc sách.

*** Sinh hoạt**

- Tiếp xúc với chữ, sách truyện.

3.6. Bước đầu trẻ thực hiện cách đọc và viết tiếng Việt theo chỉ dẫn của cô.

*** Sinh hoạt**

- Hướng đọc: từ trái sang phải, từ dòng trên xuống dòng dưới.
- Đọc ngắt nghỉ sau các dấu.

3.7. Trẻ biết giữ gìn sách, cầm sách đúng chiều, mở sách xem tranh và đọc truyện.

*** Sinh hoạt**

- Tiếp xúc với chữ sách truyện
- Giữ gìn sách, cầm sách đúng chiều, mở sách xem tranh và đọc truyện.

4. GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN TÌNH CẢM KỸ NĂNG, XÃ HỘI : 4h

4.1. Trẻ mạnh dạn tham gia vào các hoạt động, mạnh dạn khi trả lời câu hỏi.

*** Sinh hoạt**

- Tham gia chơi cùng bạn, trả lời khi được hỏi.

*** Giờ học**

- Tham gia chơi cùng bạn, trả lời khi được hỏi (1h)

4.2. Bước đầu trẻ cố gắng thực hiện công việc đơn giản được giao (chia giấy vẽ, xếp đồ chơi,...).

*** Sinh hoạt**

- Tham gia trực nhật: chia giấy vẽ, xếp đồ chơi đúng nơi quy định, vệ sinh đồ dùng, đồ chơi, vệ sinh bàn, ghế, tủ, kệ...

4.3. Trẻ thích quan sát cảnh vật thiên nhiên, bảo vệ và chăm sóc cây, con vật.

*** Sinh hoạt**

- Bảo vệ, chăm sóc cây, con vật
- Trẻ biết tiết kiệm điện, nước trong sinh hoạt hàng ngày.

*** Sinh hoạt**

- Tiết kiệm, nước .

*** Giờ học**

- Tiết kiệm nước (1h) .

4.4. Bước đầu trẻ nhận ra cảm xúc: vui, buồn, sợ hãi, tức giận qua nét mặt, giọng nói, qua tranh ảnh.

*** Giờ học**

- Vẽ nét mặt vui, buồn, sợ hãi, tức giận. (1h)

*** Sinh hoạt**

- Tìm hình có trạng thái cảm xúc vui, buồn, sợ hãi, tức giận gắn vào những khuôn mặt có nét mặt vui, buồn, sợ hãi, tức giận

4.5. Trẻ thực hiện được một số quy định ở lớp và gia đình như để đồ dùng đúng chỗ, sau khi chơi xếp cất đồ chơi, không tranh giành đồ chơi, vâng lời bố mẹ.

*** Sinh hoạt**

- Một số quy định ở lớp và gia đình (để đồ dùng, đồ chơi đúng chỗ).

*** Chủ đề**

- Đặc điểm nổi bật, công dụng cách sử dụng đồ dùng đồ chơi trong lớp.(1h)

5. GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN THẨM MỸ: 7h

5.1. Trẻ thể hiện cảm xúc và nói lên cảm nhận của mình khi nghe các âm thanh gọi cảm và ngắm nhìn vẻ đẹp nổi bật của các sự vật, hiện tượng.

*** Sinh hoạt**

- Bộc lộ cảm xúc khi nghe âm thanh gọi cảm, các bài hát, bản nhạc gần gũi và ngắm nhìn vẻ đẹp nổi bật của các sự vật, hiện tượng trong thiên nhiên, cuộc sống và tác phẩm nghệ thuật.

5.2. Trẻ thể hiện sự tự nhiên khi hát, hát được theo giai điệu bài hát quen thuộc.

*** Sinh hoạt**

- Hát đúng giai điệu, lời ca bài hát

*** Giờ học**

- Hát đúng giai điệu, lời ca bài hát: Chị ong nâu và em bé; (1h)

5.3. Chú ý nghe hát, thích được hát theo, vỗ tay, nhún nhảy, lắc lư theo bài hát, bản nhạc; thích nghe đọc thơ, đồng dao, ca dao, tục ngữ; thích nghe kể câu chuyện.

*** Giờ học**

- Nghe bài hát: Quả (1h)

*** Sinh hoạt**

- Nghe các bài hát, bản nhạc (nhạc thiếu nhi, dân ca)

5.4. Trẻ biết vận động đơn giản theo nhịp điệu bài hát, bản nhạc.

*** Giờ học**

- Vận động đơn giản theo nhịp điệu của các bài hát, bản nhạc (PTCT: sáng tạo vận động theo nhịp điệu của bài hát, bản nhạc theo cách riêng của trẻ).
- Vỗ tay theo nhịp "Cả nhà thương nhau" (1h)

*** Sinh hoạt**

- Vận động đơn giản theo nhịp điệu của các bài hát, bản nhạc:

+ Vỗ tay theo phách .

+ Vỗ tay theo nhịp .

+ Vận động minh họa.

- Sử dụng các dụng cụ gõ đệm theo phách, nhịp.

5.5. Trẻ biết xé theo dải, xé vụn và dán thành sản phẩm đơn giản.

*** Giờ học**

- Sử dụng một số kĩ năng xé dán để tạo ra sản phẩm đơn giản (PTTC Cắt, xé dán để tạo ra sản phẩm có màu sắc, kích thước, hình dáng/ đường nét): Xé - dán bánh pizza (1h)

*** Sinh hoạt**

- Sử dụng một số kĩ năng xé dán để tạo ra sản phẩm đơn giản: xé dải, xé vụn

5.6. Trẻ biết xếp chồng, xếp cạnh, xếp cách để tạo các sản phẩm có cấu trúc đơn giản.

*** Chủ đề**

- Xếp chồng, xếp cạnh, xếp cách để tạo các sản phẩm có cấu trúc đơn giản :

+ Xếp và dán con cá (1h).

*** Sinh hoạt**

- Xếp chồng, xếp cạnh, xếp cách để tạo các sản phẩm có cấu trúc đơn giản.
- Trẻ biết Vẽ nét thẳng, xiên, ngang tạo thành bức tranh đơn giản.

*** Giờ học**

- Sử dụng một số kỹ năng vẽ nét thẳng, xiên, ngang để tạo ra sản phẩm: Vẽ trang trí cánh bướm (Theo ý thích) (1h)

*** Sinh hoạt**

- Sử dụng một số kỹ năng vẽ nét thẳng, xiên, ngang để tạo ra sản phẩm

5.7. Trẻ biết lăn dọc, xoay tròn, ấn dẹt đất nặn để tạo thành các sản phẩm có 1 khối hoặc 2 khối.

*** Giờ học**

- Sử dụng một số kỹ năng nặn để tạo ra sản phẩm đơn giản (lăn dọc, xoay tròn, ấn dẹt đất): Nặn trái cây theo ý thích (1h)

*** Sinh hoạt**

- Sử dụng một số kỹ năng nặn để tạo ra sản phẩm đơn giản (lăn dọc, xoay tròn, ấn dẹt đất)

5.8. Trẻ biết đặt tên cho sản phẩm của mình.

*** Sinh hoạt**

- Đặt tên cho sản phẩm của mình.
- Trẻ biết nhận xét sản phẩm tạo hình.

*** Sinh hoạt**

- Nhận xét sản phẩm tạo hình.